

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09/01/2026 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 28/2025/TLST- KDTM ngày 19/12/2025, về việc: Tranh chấp hợp đồng hợp tác.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Hợp tác xã D; Địa chỉ: Xã P, tỉnh Phú Thọ; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Mạnh C; chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1981; ĐKTT: Căn hộ 1917, chung cư A C, phường H, Hà Nội;

+ Ông Hà Trung K, sinh năm 1985; ĐKTT: Khu phố L, phường L, tỉnh Quảng Ninh.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH X; Địa chỉ: số D đường S, thôn A, xã Đ, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Thiên T1; chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH X có trách nhiệm thanh toán cho Hợp tác xã D và Điện năng Thạch Vỹ số tiền mua hàng, cước vận chuyển còn nợ là: 151.964.560 đồng (Một trăm năm mươi một triệu chín trăm sáu mươi tư nghìn năm trăm sáu mươi đồng); các khoản lãi chậm trả và các chi phí liên quan theo thoả thuận tại mục 3 của Biên bản xác nhận và cam kết trả nợ ngày 22/01/2025 tính đến ngày 31/12/2025 là: 25.833.975 đồng (Hai mươi lăm triệu tám trăm ba mươi ba ngàn chín trăm bảy

mười lăm đồng); Chi phí đi lại để trao đổi, thỏa thuận trả số nợ trên là cho nguyên đơn là: 3.000.000đ (ba triệu đồng). Tổng: **180.798.535 đồng** (Một trăm tám mươi triệu bảy trăm chín mươi tám ngàn năm trăm ba mươi năm đồng).

Trường hợp Công ty X T9 trả tiền mua hàng, cước vận chuyển còn nợ (151.964.560 đ) trước ngày 30/01/2026 thì nguyên đơn đồng ý miễn khoản lãi chậm trả.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí:

- Công ty TNHH X tự nguyện chịu toàn bộ án phí KDTM sơ thẩm là: **4.520.000đ** (bốn triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng).

- Trả lại Hợp tác xã D số tiền tạm ứng đã nộp là: **3.000.000đ** (ba triệu đồng) theo biên lai BLTU/25E số 0020495 ngày 19/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 8-HN;
- THADS TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Thị Diệu Kim

